

- Bệnh tăng huyết áp.									
- Rối loạn nhịp, dẫn truyền									
- Triệu chứng bệnh mạch vành									
- Bệnh tim mạch khác									
2. Hô hấp:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Hen phế quản;									
- Bệnh phổi, phế quản mạn tính									
- Bệnh đường hô hấp khác									
3. Tiêu hóa:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Viêm gan									
- Xơ gan									
- Viêm, sỏi đường mật									
- Viêm, loét dạ dày tá tràng									
- Viêm đại, tiểu tràng mạn									
- Bệnh đường tiêu hóa khác									
4. Thận-Tiết niệu, sinh dục:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Viêm đường tiết niệu									
- Bệnh thận mạn									
- Sỏi tiết niệu									

- Bệnh khác về tiết niệu, sinh dục									
5. Cơ, xương, khớp:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Thoái hóa cột sống									
- Đau, thoái hóa khớp chân, tay									
- Cứng khớp, hư khớp									
- Bệnh khác cơ, xương, khớp									
6. Thần kinh, tâm thần:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Suy nhược thần kinh									
- Đau thần kinh									
- Bệnh tâm thần									
- Bệnh thần kinh khác									
7. Nội tiết, chuyển hóa:									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
- Rối loạn chuyển hóa lipit máu									
- Đái tháo đường									
- Tăng acid uric, Goutte mạn									
- Cường giáp hoặc suy giáp									
- Bệnh nội tiết, chuyển hóa khác									
8. Bệnh phụ- sản:									
- Loại 2									

- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
RĂNG-HÀM-MẶT									
<i>Tổng số người mắc bệnh</i>									
<i>Tổng số căn bệnh</i>									
- Loại 2									
- Loại 3									
- Loại 4									
TÀN SUẤT MẮC BỆNH⁽⁴⁾									
- Mắc 1 căn bệnh									
- Mắc 2 căn bệnh									
- Mắc 3 căn bệnh trở lên									
- Không mắc bệnh									
III. GIẢI QUYẾT									
1. Cần đi điều trị ⁽⁵⁾ :									
Vì: - Bệnh Nội-Ngoại khoa									
- Bệnh chuyên khoa									
2. Cần kiểm tra sức khỏe thêm ⁽⁶⁾									
3. Cần điều trị củng cố tại đơn vị ⁽⁷⁾									
4. Cần giải quyết chính sách ⁽⁸⁾									

CHÚ THÍCH:

(1). Báo cáo dùng cho tuyến quân y trung đoàn và tương đương trở lên; Đơn vị trực thuộc Bộ phải gửi về Cục Quân y trước 31/10 hàng năm.

(2). Lấy quân số hiện công tác tại đơn vị của tháng 10 để ghi và tính tỷ lệ.

(3). *Số người mắc bệnh* tính theo số người bệnh (thuộc từng Mục bệnh: Nội- ngoại khoa; Mắt; Tai mũi họng; Răng hàm mặt); Một người có thể mắc nhiều *căn bệnh*; từng căn bệnh được thống kê riêng lẻ, tính là một căn bệnh (của chuyên khoa: Tuần hoàn; Hô hấp; Tiêu hóa; Tiết niệu; Thần kinh; Cơ xương khớp;....)

- (4). VD: Nếu một người mắc 3 căn bệnh thì tính là 1 người ở mục “mắc 3 căn bệnh trở lên”;
- (5). Gồm những người cần phải đi điều trị tại bệnh xá, bệnh viện. Nếu một người mắc nhiều bệnh cần điều trị thì chỉ tính là 1 người vào mục căn bệnh chính cần điều trị.
- (6). Gồm những người chẩn đoán chưa rõ; hoặc cần làm thêm xét nghiệm; cần chuyển tuyến trên kiểm tra hoặc hẹn tái kiểm tra.
- (7). Gồm những người mắc bệnh mạn tính cần điều trị củng cố tại đơn vị (nếu không tái phát > 24 tháng, không thống kê)
- (8). Gồm những người cần đề nghị giám định để hưởng chế độ, phục viên, sắp xếp công tác cho phù hợp sức khỏe....

NHẬN XÉT

1. Đặc điểm tình hình có ảnh hưởng tới sức khỏe chung và riêng.
2. Nhận xét tình hình sức khỏe chung, riêng; so sánh với năm trước.
3. Phân tích nguyên nhân tăng, giảm sức khỏe (chế độ làm việc, nghỉ ngơi, ăn uống, rèn luyện, điều trị).
4. Nhận xét ưu, khuyết điểm, kinh nghiệm; kiến nghị (biện pháp cụ thể).
5. Dự kiến công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe thời gian tới.

[illegible]

[illegible]